

Số: **253** /TB-STNMT

Hải Phòng, ngày **15** tháng **8** năm 2023

### **THÔNG BÁO (LẦN THỨ 6)**

#### **Công khai lựa chọn tổ chức kiểm toán Độc lập để kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Nomura**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại các Văn bản: Số 5889/VP-KHĐT ngày 26/12/2022; số 3748/VP-KHĐT ngày 02/6/2023 về việc thực hiện kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Nomura.

Căn cứ các Quyết định của Sở Tài nguyên và Môi trường: Số 660/QĐ-STNMT ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt dự toán nhiệm vụ kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Nomura; số 661/QĐ-STNMT ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Nomura.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo lựa chọn tổ chức Kiểm toán Độc lập để kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Nomura được thực hiện từ năm 1994 đến năm 1999 nhưng chưa được quyết toán đúng niên độ, theo các nội dung cụ thể như sau:

**1. Tên, địa chỉ của bên có nhu cầu lựa chọn tổ chức kiểm toán, quyết toán:**  
Sở Tài nguyên và Môi trường

Địa chỉ: Số 275 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng.

**2. Tên gói thầu kiểm toán, quyết toán:** Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Nomura, giá trị cần kiểm toán, quyết toán là **53.131.300.000** đồng (Năm mươi ba tỷ một trăm ba mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng).

**3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức kiểm toán, quyết toán:**

- Số lượng Kiểm toán viên: Tối thiểu từ 02 Kiểm toán viên trở lên (hồ sơ gửi bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề kiểm toán kèm theo, thời gian chứng thực không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

- Thời gian hoạt động từ 01 năm trở lên.

- Có phương án kiểm toán, quyết toán khả thi, hiệu quả: Yêu cầu trong phương án phải nêu cụ thể phương thức và dự kiến thời gian kiểm toán, quyết toán.

- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp: Bản mô tả năng lực, kinh nghiệm, trong đó đã kiểm toán, quyết toán chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng tối thiểu từ 02 dự án (*phô tô Hợp đồng kèm theo*).

- Chi phí dịch vụ kiểm toán, quyết toán: Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, tổng số kinh phí bố trí để thực hiện việc kiểm toán, quyết toán dự án tối đa là **212.330.000 đồng** (*Hai trăm mười hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng chẵn*).

- Hồ sơ pháp lý: Có bản sao đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập (Hồ sơ năng lực).

#### **4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia kiểm toán, quyết toán:**

- Thời gian: Từ ngày 21/8/2023 đến hết ngày 12/9/2023 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Văn phòng Sở (bộ phận HCQT) - Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Địa chỉ: Số 275 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng.

- Hồ sơ của tổ chức đăng ký kiểm toán, quyết toán phải được niêm phong trước khi bàn giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu và Căn cước công dân.

(*Chú ý: không trả lại hồ sơ đối với các hồ sơ không được Sở Tài nguyên và Môi trường lựa chọn*).

Thông báo này được niêm yết tại trụ sở và đăng tải trên Báo đấu thầu, Cổng thông tin điện tử thành phố, Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường để các tổ chức kiểm toán biết và đăng ký theo quy định./

#### **Nơi nhận:**

- UBND thành phố (báo cáo);
- Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính);
- Sở Tài chính;
- Công TTĐT thành phố HP;
- Công TTĐT Sở TNMT;
- Giám đốc Sở;
- Chánh VP Sở;
- Kế toán Sở (02);
- Lưu VT, VPS.

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Văn Phương**